



## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



### CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0310350068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 06/10/2010 và thay đổi lần thứ 5 ngày 04/06/2015)

Địa chỉ: Số 95 Phạm Hữu Chí, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3955 5840 – (08) 3855 8563 Fax: (08) 3955 7977

Website: <http://www.capnuoctanhua.com.vn/>

#### Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: ÔNG TRẦN HỮU NĂM

Chức vụ: Giám đốc

Số điện thoại: (08) 39557 988

Số fax: (08) 39 557 977



## CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0310350068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 06/10/2010 và thay đổi lần thứ 5 ngày 04/06/2015)

### ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu CTCP Cấp nước Tân Hòa
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng
Tổng số lượng đăng ký giao dịch	: 5.000.000 cổ phiếu
Tổng giá trị đăng ký giao dịch	: 50.000.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

#### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

##### ❖ CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ: Số 17 Sông Thương, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.8) 3848 5983

Fax: (84.8) 3547 1838

#### TỔ CHỨC TƯ VẤN:

##### ❖ CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

###### ✚ Trụ sở chính

Địa chỉ : Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM

Điện thoại : (08) 3 833 6333

Fax : (08) 3 833 3891

Website : [www.dag.vn](http://www.dag.vn)

Email : [dag@dag.vn](mailto:dag@dag.vn)

###### ✚ Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ : 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (04) 3 944 5175

Fax : (04) 3 944 5178

###### ✚ Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ : 60-70 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại : (08) 3 821 8666

Fax : (08) 3 821 4891

**MỤC LỤC**

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....</b>	<b>5</b>
1. Rủi ro về kinh tế .....	5
2. Rủi ro về luật pháp.....	6
3. Rủi ro đặc thù.....	6
4. Rủi ro khác.....	7
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>8</b>
1. Đại diện Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa.....	8
2. Đại diện Tổ chức tư vấn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á .	8
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM .....</b>	<b>9</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH....</b>	<b>10</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	10
1.1 Giới thiệu về Công ty .....	10
1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	11
1.3 Quá trình hình thành và phát triển .....	12
2. Cơ cấu tổ chức Công ty .....	14
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty .....	16
3.1 Đại hội đồng cổ đông.....	16
3.2 Hội đồng quản trị.....	17
3.3 Ban kiểm soát .....	18
3.4 Giám đốc .....	19
3.5 Các phòng ban trong Công ty.....	20
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông tại ngày 17/09/2015..	23
4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 17/09/2015.....	23
4.2 Danh sách cổ đông sáng lập.....	23
4.3 Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 17/09/2015 .....	23
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch .....	24

5.1 Công ty mẹ.....	24
5.2 Danh sách các Công ty mà Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.....	25
5.3 Danh sách các công ty con.....	25
6.Các hoạt động kinh doanh .....	25
6.1 Hoạt động kinh doanh nước sạch .....	25
6.2 Tỷ lệ doanh thu, lợi nhuận của các sản phẩm, dịch vụ qua các năm .....	26
6.3 Nguyên vật liệu.....	27
6.4 Cơ cấu các khoản mục chi phí chính của CTCP Cấp nước Tân Hòa.....	29
6.5 Trình độ công nghệ .....	29
6.6 Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ.....	30
6.7 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm .....	30
6.8 Hoạt động Marketing .....	32
6.9 Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền.....	32
7.Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 và 2014 .....	32
7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	32
7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty .....	33
8.Vị thế Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	34
8.1 Vị thế của Công ty trong ngành .....	34
8.2 Triển vọng phát triển của ngành.....	35
9.Chính sách đối với người lao động.....	35
9.1 Thực trạng lao động.....	35
9.2 Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động... ..	36
10. Chính sách cổ tức .....	37
11. Tình hình tài chính .....	37
11.1 Các chỉ tiêu cơ bản.....	37
11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	40
12. Tình hình tài sản.....	41
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	41
13.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	41
<b>PHẦN I:.....</b>	<b>41</b>
13.2 Căn cứ để công ty hoàn thành kế hoạch nêu trên.....	42
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)....	44
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	44

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán đăng ký giao dịch.....	45
<b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>45</b>
1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng.....	45
1.1 Danh sách nhân sự chủ chốt của Công ty.....	45
1.2 Tóm tắt lý lịch.....	46
• Ông PHẠM ANH TÀI – Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	46
• Ông TRẦN HỮU NĂM – Thành viên Hội đồng quản trị.....	47
• Ông LÝ BỬU NGHĨA – Thành viên Hội đồng quản trị.....	49
• Ông NGUYỄN TÓNG ĐĂNG KHOA – Thành viên Hội đồng quản trị ....	51
• Ông TRƯƠNG KHẮC HOÀNH – Thành viên Hội đồng quản trị.....	53
2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	63
<b>VI. PHỤ LỤC.....</b>	<b>63</b>

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

Tốc độ phát triển kinh tế là một nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của nhiều ngành nghề khác nhau. Khi nền kinh tế suy thoái, giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, sức tiêu thụ sản phẩm hàng hóa giảm sút, lãi suất tăng cao, nhiều doanh

nghiệp thu hẹp sản xuất, hoạt động cầm chừng để tồn tại, hoặc thậm chí phá sản. Hoạt động kinh doanh của Công ty cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi những rủi ro về kinh tế.

Những năm vừa qua, khủng hoảng tài chính toàn cầu và suy thoái kinh tế đã tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế thế giới và Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam bị giảm sút so với giai đoạn trước năm 2008 cụ thể tăng trưởng 6,78% năm 2010, 5,89% năm 2011 và 5,03% năm 2012, và có tăng nhẹ lên 5,42% trong năm 2013.

Năm 2014, Việt Nam đã có những chuyển biến khá tích cực với tốc độ gia tăng GDP). Theo Tổng cục Thống kê GDP năm 2014 ước tính tăng 5,98% so với năm 2013, trong đó quý I tăng 5,06%, quý II tăng 5,34%, quý III tăng 6,07% và quý IV tăng 6,96%. Mức tăng trưởng năm 2014 cao hơn mức tăng của năm 2012 là 5,25% và mức tăng 5,42% của năm 2013, cho thấy tín hiệu tích cực của nền kinh tế. Bước sang năm 2016, theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2015 ước tăng 6,68% so với năm 2014. Trong đó, tăng trưởng quý 1 đạt 6,12%, quý 2 tăng 6,47% và quý 3 tăng 6,87 và quý IV tăng tới 7,01%. Như vậy, tăng trưởng GDP năm nay đã vượt mục tiêu 6,2% đề ra từ đầu năm và đạt cao nhất trong 5 năm qua (năm 2011 tăng 6,25%, năm 2012 tăng 5,25%, năm 2013 tăng 5,42%, năm 2014 tăng 5,98%). Từ mức tăng trưởng trên, Tổng cục Thống kê nhìn nhận “nền kinh tế đã phục hồi rõ nét”. Với các tín hiệu tích cực của kinh tế vĩ mô, rủi ro kinh tế sẽ giảm bớt và hoạt động của doanh nghiệp sẽ khả quan hơn trong thời gian tới.

Hoạt động chủ yếu của CTCP Cấp nước Tân Hòa là cấp nước, trong đó nước sạch là sản phẩm thuộc dạng thiết yếu của người dân. Do đó, nhìn chung, hoạt động kinh doanh của Công ty ít bị ảnh hưởng nhiều từ rủi ro kinh tế.

## **2. Rủi ro về luật pháp**

Hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty chịu sự điều chỉnh trực tiếp của Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Là một đất nước đang phát triển, các thể chế, chính sách cũng như pháp luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện nên thường có sự thay đổi. Chính sách và pháp luật có tác dụng định hướng phát triển chung cho nền kinh tế cũng như cho các doanh nghiệp. Do đó, mỗi thay đổi về mặt chính sách và pháp luật có thể tạo cơ hội hay rủi ro cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

## **3. Rủi ro đặc thù**

Đối với các công ty cấp nước, rủi ro đặc thù phổ biến là rủi ro thất thoát nước trong quản lý và kinh doanh nước. Nước rò rỉ được phân theo 02 loại: Hữu hình là loại dễ thấy (nước tràn lên mặt đất) và vô hình là loại nước chảy ngầm dưới lòng đất, chảy vào hệ thống cống thoát nước... Hiện nay Công ty đang ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến trong

công tác quản lý hệ thống cấp nước nhằm giảm thiểu nước thất thoát như: Hệ thống thông tin địa lý GIS, phần mềm Bentley watergems – hỗ trợ quản lý, phân tích và đánh giá mạng lưới cấp nước...

#### **4. Rủi ro khác**

Công ty có thể gặp một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, dịch bệnh... đều có khả năng gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Đại diện Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa

Ông PHẠM ANH TÀI	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Ông TRẦN HỮU NĂM	Chức vụ: Giám đốc
Ông NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	Chức vụ: Kế toán trưởng
Bà PHẠM THỊ VÂN AN	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản thông tin tóm tắt này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Đại diện Tổ chức tư vấn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

Bà TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

*(Theo Quyết định ủy quyền số 01/2016/UQ-DAS của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á ngày 04/01/2016)*

Bản thông tin tóm tắt này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa cung cấp.





### III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong bản Thông tin tóm tắt này, một số từ viết tắt được hiểu như sau:

<b>Từ viết tắt</b>	<b>Giải nghĩa</b>
<i>Tổ chức đăng ký giao dịch</i>	Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
<i>Công ty</i>	Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
<i>Tổ chức tư vấn</i>	Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (Đông Á)
<i>Tổ chức kiểm toán</i>	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
<i>ĐHĐCĐ</i>	Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
<i>HDQT</i>	Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
<i>BKS</i>	Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
<i>BGD</i>	Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
<i>GD</i>	Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
<i>PGĐ</i>	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
<i>CBCNV</i>	Cán bộ công nhân viên
<i>Giấy CNĐKKD</i>	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
<i>Giấy CNQSD</i>	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
<i>BCTC</i>	Báo cáo tài chính
<i>CTCP</i>	Công ty cổ phần
<i>ĐKGD</i>	Đăng ký giao dịch

## IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1 Giới thiệu về Công ty

Tên công ty:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA</b>
Tên tiếng Anh:	<b>TAN HOA WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY</b>
❖ Người đại diện theo pháp luật:	<b>Ông Trần Hữu Năm – Giám đốc</b>
Trụ sở:	Số 95 Phạm Hữu Chí, phường 12, Quận 5, Tp. HCM
Điện thoại:	(08) 3955 5840 – (08) 3855 8563
Fax:	(08) 3955 7977
Website:	<b><u><a href="http://www.capnuoctanhhoa.com.vn">www.capnuoctanhhoa.com.vn</a></u></b>
Giấy GNĐKKD:	Giấy chứng nhận ĐKKD số 0310350068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 06/10/2010 và thay đổi lần thứ 5 ngày 04/06/2015
Tài khoản:	6220 431101.100192 tại Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam – Chi nhánh Chợ Lớn

Logo:



- ❖ Vốn điều lệ đăng ký: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- ❖ Vốn điều lệ thực góp: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- ❖ Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

- Khai thác, xử lý và cung cấp nước, chi tiết: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; Cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác, chi tiết: Tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và các công trình khác;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, chi tiết: Tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng – công nghiệp (trừ giám sát thi công, khảo sát xây dựng); Xây dựng công trình cấp nước, dân dụng và công nghiệp; Lập dự án các công trình cấp nước, dân dụng và công nghiệp; Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng; Thẩm tra thiết kế cấp nước công trình xây dựng; Khảo sát địa hình công trình xây dựng; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp thoát nước theo tuyến; Tư vấn xây dựng; Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn cho dự án liên quan kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn đầu tư;
- Xây dựng công trình công ích, chi tiết: Xây dựng công trình cấp thoát nước;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, chi tiết: Bán buôn các loại vật liệu khác trong xây dựng;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: Bán buôn vật tư, phụ tùng, máy móc ngành nước;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí, chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; Lắp đặt hệ thống đường ống cấp, thoát nước trong nhà và công trình xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Sửa chữa máy móc, thiết bị, chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị đường ống (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Cho thuê xe có động cơ, chi tiết: Cho thuê xe ô tô, xe tải;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, chi tiết: Cho thuê máy bơm, xe cẩu, máy dầm, máy đào, xe cần trục, dàn giáo, bệ và những thiết bị khác phục vụ xây dựng, ngành nước và kỹ thuật dân dụng khác.

## **1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/1 cổ phiếu

- Mã chứng khoán: THW
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 5.000.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật hoặc của Tổ chức ĐKGD: 31.300 cổ phiếu

Lý do hạn chế chuyển nhượng: là cổ phần Người lao động mua theo cam kết làm việc tại Công ty cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần (Thời gian tối thiểu là 3 năm và tối đa là 10 năm kể từ ngày 17/12/2014).

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và quy định tại Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tính đến thời điểm 17/09/2015, tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại Công ty là 0%.

### **1.3 Quá trình hình thành và phát triển**

- Năm 2005, Chi nhánh Cấp nước Tân Hòa được thành lập và chính thức đi vào hoạt động ngày 04/10/2005 trên cơ sở tách ra từ Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân theo Quyết định số 68/QĐ-TCT-TC ngày 31/08/2005 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn hoạt động theo mô hình Công ty mẹ- Công ty con.
- Năm 2010, Chi nhánh Cấp nước Tân Hòa chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa theo Quyết định số 3745/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Chi nhánh Cấp nước Tân Hòa thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
- Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/11/2010 theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0310350068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 10 năm 2010.
- Ngày 09/08/2013, Ủy ban Nhân dân TP. HCM ban hành Quyết định số 4287/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hoà thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH một thành viên.

- Ngày 12/04/2014, Ủy ban Nhân dân TP. HCM ban hành Quyết định số 1798/QĐ-UBND về giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hoà, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 30/06/2013.
  - Ngày 26/07/2014, Ủy ban Nhân dân TP. HCM ban hành Quyết định số 3646/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hoà thành công ty cổ phần
  - Ngày 16/09/2014, Tổ chức đấu giá bán cổ phần ra công chúng của Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hoà tại SGDCK TP.HCM, giá đấu thành công bình quân là 14.625 đồng/ cổ phần.
  - Ngày 18/11/2014, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hoà.
  - Sau khi hoàn thành quá trình cổ phần hóa, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 17/12/2014 theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0310350068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần thứ 4 với vốn điều lệ là 50.000.000.000 đồng. Kể từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hoà hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ 50.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.
  - Ngày 19/03/2015, Công ty CP Cấp nước Tân Hoà trở thành công ty đại chúng
  - Ngày 09/12/2015, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán số 122/2015/GCNCP-VSD với số lượng cổ phiếu đăng ký lưu ký là: 5.000.000 cổ phiếu.
- ❖ **Các thành tựu đạt được trong quá trình hoạt động của CTCP Cấp nước Tân Hoà:**
- Từ năm 2008 – 2013, Công ty được UBND Thành phố tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.
  - Năm 2008, nhân dịp kỷ niệm 5 năm ngày thành lập quận Tân Phú (2003 - 2008), Công ty được UBND Thành phố tặng bằng khen đã có thành tích trong công tác, hoạt động tham gia đóng góp xây dựng và phát triển Quận Tân Phú, góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố.
  - Năm 2009, được UBND Thành phố tặng Bằng khen đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục 2008 – 2009, góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố.



- Năm 2011, được UBND Thành phố tặng Bằng khen đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục 2010 – 2011, góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố.
- Năm 2012, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 - 2011 góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Năm 2014, được UBND Thành phố tặng Bằng khen đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục 2012 – 2013, góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố.

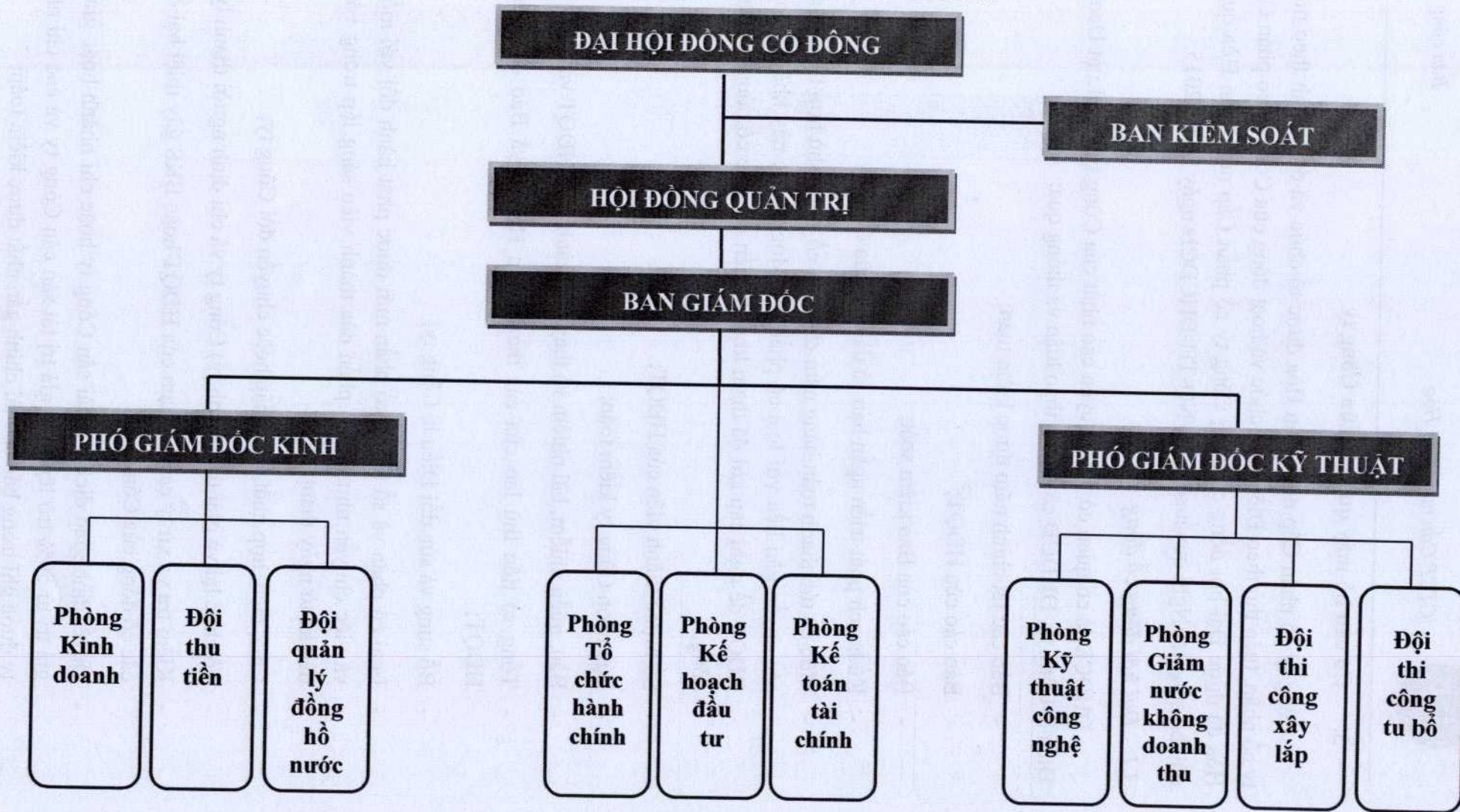
## 2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc: bao gồm 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc (Phó Giám đốc Kinh doanh và Phó Giám đốc Kỹ thuật).
- 06 Phòng ban (Phòng Kinh doanh, phòng Tổ chức Hành chính, phòng Kế hoạch Đầu tư, phòng Kế toán Tài chính, phòng Kỹ thuật Công nghệ và phòng Giám nước không doanh thu) và 04 đội (Đội thu tiền, đội Quản lý đồng hồ nước, đội Thi công xây lắp và đội Thi công tu bổ).



**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA**





### 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa quyết định sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 0012/NQ-TH-ĐHĐCĐ ngày 26/05/2015.

#### 3.1 Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ có quyền thảo luận và thông qua:

- Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;
- Báo cáo của HĐQT;
- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi cổ phần phù hợp Luật doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà HĐQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến của các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
- Số lượng thành viên của HĐQT;
- Lựa chọn Công ty kiểm toán;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT và Ban kiểm soát;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên HĐQT và Báo cáo tiền thù lao của HĐQT;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 3 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của HĐQT hoặc BKS gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
- Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;





- Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- Việc Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch HĐQT;
- Công ty hoặc chi nhánh của Công ty ký kết Hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.

### 3.2 Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, bao gồm 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ mà không được ủy quyền. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT:

- Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được ĐHĐCĐ ủy quyền;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác, người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- Báo cáo ĐHĐCĐ việc HĐQT bổ nhiệm Giám đốc điều hành;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;



- Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.

**HDQT Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019 gồm 5 thành viên sau:**

- Ông **PHẠM ANH TÀI** – Chủ tịch HDQT
- Ông **TRẦN HỮU NĂM** – Thành viên HDQT
- Ông **TRƯƠNG KHẮC HOÀNH** – Thành viên HDQT
- Ông **NGUYỄN TÓNG ĐĂNG KHOA** – Thành viên HDQT
- Ông **LÝ BỬU NGHĨA** – Thành viên HDQT

### 3.3 Ban kiểm soát

BKS của Công ty gồm 03 thành viên, là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Nhiệm kỳ của BKS là 5 năm. Ban kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ:

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài Công ty với kinh nghiệm và trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kì cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Công ty;
- Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HDQT chấp thuận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.

**BKS Công ty nhiệm kỳ 2014 - 2019 gồm 3 thành viên sau:**

- Bà **PHẠM THỊ VÂN AN** – Trưởng BKS
- Ông **TRẦN CÔNG LỄ** – Thành viên BKS
- Bà **TRẦN THỊ MỸ HẠNH** – Thành viên BKS



### 3.4 Giám đốc

Giám đốc là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty. Giám đốc có nhiệm vụ:

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của HĐQT, bao gồm việc thay mặt Công ty ký các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần tuyển dụng để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt theo đề xuất của HĐQT, và tư vấn để HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Tham khảo ý kiến của HĐQT để quyết định số người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- Vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Giám đốc điều hành phải trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự thảo) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để HĐQT thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của HĐQT, hợp đồng lao động của Giám đốc điều hành và pháp luật.

**Ban Giám đốc bao gồm 3 thành viên sau:**

- Ông **TRẦN HỮU NĂM** – Giám đốc
- Bà **TRÂM THỊ CẨM VÂN** – Phó Giám đốc Kỹ thuật



- Ông **LÊ VĂN SƠN** – Phó Giám đốc Kinh doanh

### 3.5 Các phòng ban trong Công ty

Các phòng ban, đơn vị trong Công ty thực hiện công việc theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban Giám đốc đạt hiệu quả và năng suất cao. Cụ thể:

- **Phòng Tổ chức hành chính:** là bộ phận tham mưu cho Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực sau
  - ✓ Tham mưu cho Giám đốc lập kế hoạch đào tạo, định mức lao động, quản lý sử dụng nguồn nhân lực có hiệu quả;
  - ✓ Quản lý, tổ chức việc chi trả lương – thưởng theo đúng các chế độ chính sách đối với người lao động;
  - ✓ Quản lý công tác hành chính văn phòng và quản trị;
  - ✓ Tham mưu cho Giám đốc về công tác bảo hộ an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ;
  - ✓ Quản lý và kiểm tra công tác bảo vệ an toàn cơ quan;
  - ✓ Thay mặt Giám đốc tiếp và yêu cầu các Phòng, Ban, Đội giải quyết thỏa đáng các khiếu nại, thắc mắc của khách hàng trong lĩnh vực cấp nước.
- **Phòng Kế hoạch vật tư:** Có chức năng tham mưu cho Giám đốc các mặt công tác trong các lĩnh vực sau
  - ✓ Công tác xây dựng và điều độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, quản lý, cung ứng vật tư, máy móc thiết bị của Công ty;
  - ✓ Nghiên cứu thị trường, phát triển ngành nghề kinh doanh;
  - ✓ Theo dõi, đánh giá tiến độ và hiệu quả sản xuất kinh doanh;
  - ✓ Tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động SXKD của Công ty;
  - ✓ Xin phép đào đường, kiểm tra công tác tái lập các công trình cấp nước trên địa bàn Công ty quản lý.
- **Phòng Kế toán tài chính:** có chức năng
  - ✓ Quản lý, sử dụng các nguồn vốn tài sản đúng mục đích và có hiệu quả; thực hiện công tác tài chính, kế toán, thống kê theo đúng qui định của Nhà nước và của pháp luật;



- ✓ Tham mưu cho Giám đốc trong việc mua sắm, trang bị máy móc thiết bị, mua bán, kinh doanh các mặt hàng; các ngành có hiệu quả cao mang lợi nhuận về cho Công ty;
- ✓ Tổ chức hạch toán kế toán nội bộ;
- ✓ Quản lý tài sản cố định, tài sản lưu động;
- ✓ Phân tích đánh giá hiệu quả về công tác tài chính, về sản xuất kinh doanh.
- **Phòng Công nghệ thông tin:** có chức năng
  - ✓ Tham mưu, đề xuất các chủ trương, chính sách, cơ chế trong lĩnh vực hoạt động Công nghệ thông tin;
  - ✓ Phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
  - ✓ Quản lý hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, hạ tầng mạng, thiết bị phần cứng, máy chủ, thiết bị lưu trữ thông tin, các đường cáp, hệ thống mạng internet, mạng không dây, các thiết bị định tuyến quản trị mạng;
  - ✓ Đầu mối tiếp nhận và quản lý cơ sở dữ liệu công nghệ thông tin, an ninh dữ liệu trong mọi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
  - ✓ Xây dựng các quy trình kỹ thuật, quy trình các tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp cho quản lý và ứng dụng trong lĩnh vực công nghệ thông tin;
  - ✓ Hướng dẫn, kiểm tra và sử dụng hiệu quả các thiết bị, chương trình, hệ thống công nghệ thông tin ở Công ty;
  - ✓ Bảo trì, sửa chữa, mua sắm các thiết bị công nghệ thông tin;
  - ✓ Tham gia tiếp nhận, chuyển giao hạ tầng kỹ thuật hệ thống công nghệ thông tin;
  - ✓ Phối hợp chương trình đào tạo, hợp tác quốc tế và hỗ trợ phát triển kỹ thuật công nghệ thông tin.
- **Ban Quản lý dự án:** có chức năng tổ chức, quản lý và thực hiện các dự án Xây dựng cơ bản và phát triển mạng lưới cấp nước sửa chữa ống mục và cải tạo, nâng cấp ống mục theo phân cấp.
- **Phòng Kỹ thuật công nghệ:** có chức năng:
  - ✓ Tham mưu cho Giám đốc trong công tác quản lý kỹ thuật cấp nước, quản lý chất lượng, kỹ thuật an toàn trong sản xuất và định mức kinh tế kỹ thuật;



- ✓ Thực hiện các công tác giám sát thi công lắp mới đồng hồ nước, bấm chì, quản lý hệ thống van, cập nhật các thay đổi trên mạng lưới cấp nước vào họa đồ phục vụ công tác quản lý;
- ✓ Tư vấn thiết kế và tư vấn thẩm định thẩm tra các công trình Xây dựng cơ bản;
- ✓ Nghiên cứu xây dựng phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật;
- ✓ Quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Công ty.
- **Phòng Giám nước không doanh thu:** có chức năng
  - ✓ Tham mưu cho Ban Giám đốc xây dựng chương trình, lập kế hoạch giám nước không doanh thu. Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đề ra;
  - ✓ Trực tiếp quản lý vận hành mạng lưới;
  - ✓ Nghiên cứu đề xuất xây dựng các phương án, giải pháp nhằm giảm nước không doanh thu, ứng dụng công nghệ thông tin tiến độ vào thực hiện chương trình giảm nước không doanh thu;
  - ✓ Tham mưu cho Giám đốc trong việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác chống thất thoát nước.
- 04 Đội:
  - **Đội thu tiền:** là bộ phận tác nghiệp của Công ty trong các lĩnh vực sau
    - ✓ Quản lý việc thu tiền sử dụng nước và nộp tiền hàng ngày theo quy định;
    - ✓ Quản lý và giải trách hoá đơn tiền nước;
    - ✓ Đề xuất cắt huỷ danh bộ đối với khách hàng nợ tiền nước theo quy định.
  - **Đội quản lý đồng hồ nước:** có chức năng
    - ✓ Quản lý tất cả đồng hồ nước, khách hàng tiêu thụ nước;
    - ✓ Biên đọc chỉ số ĐHN theo định kỳ, theo dõi sản lượng tiêu thụ;
    - ✓ Quản lý tình trạng hoạt động của các loại đồng hồ nước trong phạm vi Công ty.
  - **Đội thi công xây lắp:** có chức năng
    - ✓ Tổ chức thi công các công trình phát triển và hoàn chỉnh mạng lưới cấp nước theo các danh mục do Công ty giao khoán;
    - ✓ Gắn mới Đồng hồ nước;
    - ✓ Tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước;
    - ✓ Cơi họng ổ khoá.
  - **Đội thi công tu bổ:** là bộ phận tác nghiệp của Công ty trong lĩnh vực sau đây



- ✓ Duy tu bảo dưỡng, sửa chữa trên hệ thống mạng lưới cấp nước;
- ✓ Phối hợp quản lý và vận hành hệ thống mạng lưới cấp nước với phòng Giám nước không doanh thu;
- ✓ Theo dõi, kiểm tra và vận hành hệ thống ổ khóa các công trình công cộng (trụ cứu hỏa v.v...) nằm trên hệ thống mạng lưới cấp nước;
- ✓ Quản lý và điều độ xe máy, thiết bị thi công xây lắp.

**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông tại ngày 17/09/2015**

**4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 17/09/2015**

STT	Cổ đông	Số CMT/ Hộ chiếu/ GCNĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH một thành viên	0301129367	Số 01 Công trường Quốc tế - Phường 6 - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh	3.250.000	65%
2	Công ty cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn	0303476454	Lầu 7, tòa nhà 60 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Quận 1, TP.HCM	1.432.900	28,66%
<b>Tổng cộng</b>				<b>4.682.900</b>	<b>93,66%</b>

*Nguồn: Số cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa chốt tại ngày 17/09/2015*

**4.2 Danh sách cổ đông sáng lập**

Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa không có cổ đông sáng lập.

**4.3 Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 17/09/2015**

Tính đến thời điểm 17/09/2015, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ / Vốn điều lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	178	5.000.000	100%



STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ / Vốn điều lệ (%)
1	Tổ chức	02	4.682.900	93,66%
2	Cá nhân	176	317.100	6,34%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
1	Cá nhân	0	0	0%
2	Tổ chức	0	0	0%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>178</b>	<b>5.000.000</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Sổ cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa chốt tại ngày 17/09/2015

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

#### 5.1 Công ty mẹ

Tên tổ chức	:	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH một thành viên
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	:	0301129367 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 20/09/2010 và thay đổi lần thứ 6 ngày 19/11/2015
Vốn điều lệ	:	5.139.426.000.000 đồng
Địa chỉ	:	Số 01 Công trường Quốc tế - Phường 6 - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	:	08 38291777
Fax	:	08 38241644
Tổng số cổ phần nắm giữ	:	3.250.000 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu/VĐL	:	65%
Giá trị đầu tư theo mệnh giá	:	32.500.000.000 đồng



**5.2 Danh sách các Công ty mà Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối**

Không có.

**5.3 Danh sách các công ty con**

Không có.

**6. Các hoạt động kinh doanh**

**6.1 Hoạt động kinh doanh nước sạch**

Công ty hiện đang quản lý chủ yếu hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất tại khu vực quận Tân Bình và quận Tân Phú.

**Mạng lưới cung cấp nước sạch trên địa bàn quận Tân Bình và Tân Phú**



**Sản lượng nước sạch kinh doanh qua các năm của Công ty**

Năm	Sản lượng kinh doanh	Tốc độ tăng trưởng
2012	29.438.000 m <sup>3</sup>	7,2%
2013	4.682.900 m <sup>3</sup>	6,8%
2014	4.682.900 m <sup>3</sup>	10,7%

Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa

**6.2 Tỷ lệ doanh thu, lợi nhuận của các sản phẩm, dịch vụ qua các năm****Cơ cấu doanh thu hoạt động kinh doanh qua các năm**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nhóm Hàng hóa/ Dịch vụ	Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
Lắp đặt ống cái, di dời, bồi thường	3.790	4,18%	2.604	2,47%
Cung cấp dịch vụ nước sạch	85.422	94,13%	96.147	91,3%
Đóng mở nước	15-	-	-	-
Nhuộm vật tư	-	-	-	-
Khảo sát, thiết kế, thi công các công trình	1.517	1,67%	6.562	6,23%
<b>Tổng cộng</b>	<b>90.744</b>	<b>100%</b>	<b>105.313</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa

**❖ Cơ cấu lợi nhuận gộp theo sản phẩm qua các năm:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nhóm Hàng hóa/ Dịch vụ	Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)
Lắp đặt ống cái, di dời, bồi thường	1.850	2,04%	759	0,72%



Nhóm Hàng hóa/ Dịch vụ	Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)
Cung cấp dịch vụ nước sạch	10.243	11,29%	10.628	10,09%
Đóng mở nước	15-	0	-	0
Nhuong vật tư	-	0	-	0
Khảo sát, thiết kế, thi công các công trình	1.065	1,17%	3.844	3,65%
<b>Tổng cộng</b>	<b>13.173</b>	<b>14,50%</b>	<b>15.231</b>	<b>14,46%</b>

Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa

Ngành nghề kinh doanh của Công ty có đặc thù là ngành không có cạnh tranh, lại là sản phẩm thiết yếu đối với người dân, nên hoạt động ít chịu ảnh hưởng trực tiếp của suy thoái kinh tế trong thời gian qua. Trong 2 năm 2013 – 2014, hoạt động kinh doanh của Công ty ổn định và có tăng trưởng.

Nhìn chung, cơ cấu doanh thu của Công ty được duy trì ổn định với dịch vụ cung cấp nước sạch chiếm tỷ trọng tuyệt đối (trên 92% trong giai đoạn 2013 – 2014). Các dịch vụ khác như Lắp đặt ống cái, di dời, bồi thường và Khảo sát, thiết kế, thi công các công trình cũng đóng góp khoảng 4 - 8% doanh thu hàng năm cho Công ty.

Xét về cơ cấu lợi nhuận của Công ty, tỷ trọng cũng khá tương đồng với cơ cấu doanh thu, tuy nhiên, hoạt động Lắp đặt ống cái, di dời, bồi thường có hiệu suất sinh lợi cao hơn.

### 6.3 Nguyên vật liệu

Sản phẩm chính của Công ty là nước sạch được Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn phân phối và lượng nước được truyền tải đến khu vực của Công ty Cấp nước Tân Hòa quản lý. Công ty sẽ phân phối đến từng hộ dân và hàng tháng đo đếm lượng tiêu thụ qua đồng hồ nước đặt tại nhà khách hàng.

Ngoài ra, Công ty còn thực hiện một số dịch vụ khác như: gấn, nâng, dời, bồi thường đồng hồ nước thi công công trình trong đó có sử dụng các nguyên liệu chủ yếu như:

- Đồng hồ nước.
- Ống nhựa:



- + Ống nhựa HDPE: Nguyên liệu chính là hạt nhựa PE mức tối thiểu 80 (PE 80).
- + Ống nhựa uPVC: Nguyên liệu chính là bột nhựa PVC.
- Phụ tùng gang cầu: Nguyên liệu gang cầu có mức tối thiểu là GC 42-12.
- Phụ tùng thau: Hợp kim đồng có mức tối thiểu 58% Cu.
- Phụ tùng nhựa:
  - + Đai lấy nước PP: Nguyên liệu chính là hạt nhựa PP.
  - + Phụ tùng ống nhánh: Nguyên liệu chính là hạt nhựa PP hoặc nhựa Acetal.
- Phụ tùng boulon con tán: Nguyên liệu chính là thép có mức tối thiểu là C35, hoặc tương đương cấp bền tối thiểu 6.6.
- Joint cao su: Nguyên liệu chính là cao su thiên nhiên, có độ cứng 45-55 shores.

**Các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính của Tân Hòa:**

STT	Tên nhà cung cấp	Loại nguyên vật liệu
1	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Ống nhựa uPVC, HDPE, PE; Phụ kiện ống nhựa PVC, HDPE; Đai lấy nước PP
2	Công ty TNHH Khôi Việt	Ống nhựa uPVC, HDPE, PE; Đai lấy nước PP; Phụ kiện ống nhựa HDPE
3	Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai	Ống nhựa uPVC, HDPE, PE; Phụ kiện ống nhựa uPVC, HDPE
4	Công ty Cổ Phần Cấp nhựa Vĩnh Khánh	Ống nhựa uPVC, HDPE, PE
5	Công ty Cổ Phần Nhựa Hoa Sen	Ống nhựa uPVC
6	Công ty TNHH Nhựa Tân Tiến	Ống nhựa uPVC, HDPE, PE
7	Công ty CP Đầu tư Thương Mại Minh Hòa	Van thau, van gang và phụ tùng gang, thau
8	Công ty TNHH SX&TM Hưng Hưng Thành	Van thau và phụ tùng thau
9	Công ty TNHH TM & DV Mã Việt	Phụ tùng gang và Phụ kiện ống nhựa HDPE
10	Công ty TNHH Ha Đạt	Phụ tùng gang các loại
11	Công ty TNHH Hiệp Lực	Phụ tùng gang các loại



STT	Tên nhà cung cấp	Loại nguyên vật liệu
12	Công ty TNHH TM&KT Đông Anh	Boulon, con tán các loại
13	Doanh nghiệp tư nhân Thảo Tín Vũ	Phụ tùng gang các loại, Joint Lav, Joint Mj, Boulon, con tán

Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa

Do các loại nguyên vật liệu Công ty sử dụng khá phổ biến trên thị trường, giá cả nguyên vật liệu cũng ít biến động nên tình hình sử dụng nguyên vật liệu không ảnh hưởng nhiều đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 6.4 Cơ cấu các khoản mục chi phí chính của CTCP Cấp nước Tân Hòa

Tình hình các chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty trong các năm qua:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục chi phí	Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
Giá vốn hàng bán	77.572	85,48%	90.082	85,54%
Chi phí tài chính	-		-	
Chi phí bán hàng	-		-	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.948	9,86%	10.008	9,50%
<b>Tổng chi phí</b>	<b>88.676</b>	<b>97,72%</b>	<b>100.459</b>	<b>95,39%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty

Nhìn chung, cơ cấu các khoản mục chi phí của Công ty trong 2 năm không có nhiều biến động. Tỷ trọng chi phí sản xuất so với tổng doanh thu trong năm 2014 có tăng so với năm 2013 nhưng không đáng kể.

#### 6.5 Trình độ công nghệ

So với các đơn vị cùng ngành, trình độ công nghệ của Công ty là tương đối phát triển và phù hợp với tốc độ phát triển của đơn vị.

Trong thời gian qua, Công ty đã cải tiến thủ tục, cải tiến phương thức quản lý bằng công nghệ thông tin như: Chương trình quản lý công văn (phần mềm Portal Office), chương trình quét mã vạch (ĐTTN), đọc số bằng thiết bị cầm tay, thiết kế hồ sơ gắn mới, nâng, dời,... bằng phần mềm vi tính.

Hiện tại, Công ty đang trang bị phần mềm GIS để hệ thống toàn bộ cơ sở dữ liệu nền cho công tác quản lý. Bên cạnh đó, các thiết bị cho công tác giám nước không doanh thu



hầu hết được nhập từ các nước tiên tiến như Mỹ, Thụy Sĩ, Anh quốc... nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả sử dụng cho công việc.

### **6.6 Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ**

Do đặc thù của hoạt động cấp nước, việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới của Công ty chủ yếu là mở rộng thực hiện các dịch vụ liên quan và hỗ trợ cho ngành nghề kinh doanh chính của Công ty, cụ thể:

- Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa hệ thống ống cấp nước trong nhà trên địa bàn quận Tân Bình, Tân Phú cũng như các địa bàn khác nếu khách hàng có nhu cầu.
- Thi công các công trình ngoài.
- Kinh doanh vật tư xây dựng, đặc biệt là vật tư chuyên ngành nước.

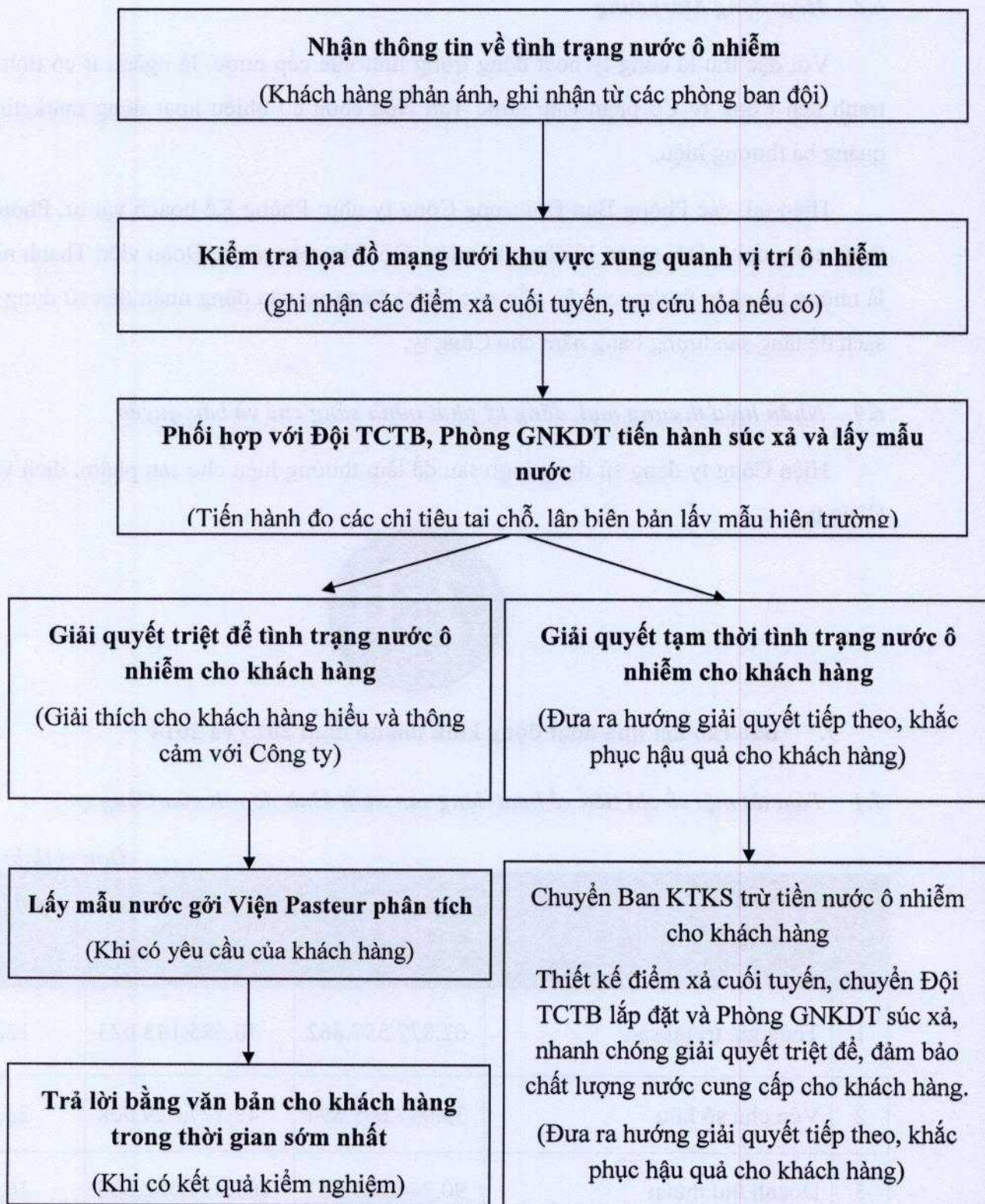
### **6.7 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm**

Nước sạch là nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của xã hội, do đó CTCP Cấp nước Tân Hòa rất chú trọng đến tình hình kiểm tra chất lượng nguồn nước nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho nhân dân trong khu vực.

Phụ trách chính công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm là Phòng Kỹ thuật công nghệ của Công ty. Định kỳ Công ty tổ chức lấy mẫu nước để gửi mẫu lên Nhà máy nước Tân Hiệp, Viện Pasteur xét nghiệm.



## QUI TRÌNH QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC





## 6.8 Hoạt động Marketing

Với đặc thù là công ty hoạt động trong lĩnh vực cấp nước, là ngành ít có tính cạnh tranh nên Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa chưa có nhiều hoạt động marketing và quảng bá thương hiệu.

Hiện tại, các Phòng Ban Đội trong Công ty như: Phòng Kế hoạch vật tư, Phòng Kỹ thuật công nghệ, Đội Quản lý đồng hồ nước, Đội Thu tiền nước, Đoàn viên Thanh niên... là những bộ phận thường xuyên tiếp xúc khách hàng và vận động nhân dân sử dụng nước sạch để tăng sản lượng hàng năm cho Công ty.

## 6.9 Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Hiện Công ty đang sử dụng logo sau để làm thương hiệu cho sản phẩm, dịch vụ của Công ty:



## 7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 và 2014

### 7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm 2014/2013
1	Tổng giá trị tài sản	62.877.557.862	70.625.143.023	12,32%
2	Vốn chủ sở hữu	39.937.631.894	49.177.629.008	23,14%
3	Doanh thu thuần	90.744.709.951	105.313.582.608	16,05%
4	Giá vốn hàng bán	77.572.108.288	90.082.290.830	16,13%





TT	CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm 2014/2013
5	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	6.842.486.721	7.515.811.918	9,84%
6	Lợi nhuận khác	(657.930.743)	170.617.398	-
7	Lợi nhuận trước thuế	6.184.555.978	7.686.429.316	24,28%
8	Lợi nhuận sau thuế	4.574.397.903	5.977.664.416	30,68%
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức*	-	-	-
10	Giá trị sổ sách* cổ phiếu	-	-	-

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty

Ghi chú (\*): Công ty chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 17/12/2014.

#### **❖ Vấn đề cần nhấn mạnh tại Báo cáo tài chính năm 2014**

- Theo quy định tại điều 13 của Nghị định 59/2011/NĐ-CP và Giấy phép đăng ký chuyển đổi thành Công ty cổ phần ngày 17/12/2014, Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa phải lập Báo cáo tài chính tại thời điểm chính thức chuyển đổi sang Công ty cổ phần. Tuy nhiên, theo công văn số 1808/BTC-TCDN ngày 04/02/2015, Bộ Tài chính chấp thuận đề nghị của Công ty về việc được lập Báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán thuế tại thời điểm 31/12/2014;

- Công ty đã ghi nhận Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 tại ngày lập Báo cáo tài chính (Thuyết minh 15). Phương án phân phối này đang chờ sự phê duyệt chính thức từ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.

#### **7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty**

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố tác động, bao gồm cả yếu tố thuận lợi và khó khăn:

##### **❖ Thuận lợi**

- Nước sạch là sản phẩm độc quyền nên không chịu sự cạnh tranh, sản phẩm luôn đáp ứng nhu cầu của nhân dân nên hoạt động cung cấp nước mang tính ổn định cao.
- Công ty luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo cũng như sự hỗ trợ từ các phòng chức năng Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn trong quá trình hoạt động. Với sự chỉ



đạo thường xuyên của Đảng bộ và Ban Giám đốc Công ty, những chỉ tiêu kế hoạch của Tổng Công ty giao đã được hoàn thành.

- Nội bộ Công ty luôn có sự đoàn kết thống nhất của toàn thể cán bộ - công nhân viên cùng sự phối hợp chặt chẽ giữa Phòng – Ban – Đội cùng thực hiện nhiệm vụ.
- Công ty nhận được sự hỗ trợ của chính quyền địa phương ngày càng tốt hơn nên việc tuyên truyền người dân hạn chế khai thác nước ngầm và sử dụng nước máy, công tác ký lại hợp đồng sử dụng nước, công tác nhận gắn hồ sơ mới đồng hồ nước,... đã được triển khai thuận lợi.
- Việc đẩy nhanh đầu nổi tăng áp cho các khu vực nước yếu và thực hiện các dự án cải tạo ống mục bảo đảm đủ lượng nước cung cấp cho các hộ dân nhằm tăng sản lượng nước và đảm bảo nhu cầu cung cấp nước sạch trên địa bàn quản lý được ổn định, liên tục.
- Đội ngũ cán bộ - công nhân viên từng bước trưởng thành, thích nghi với yêu cầu và đòi hỏi đổi mới sau khi chuyển đổi mô hình hoạt động, đặc biệt ý thức trách nhiệm đối với đội ngũ cán bộ - công nhân viên nâng lên rõ rệt.
- Dữ liệu hệ thống mạng lưới cấp nước đang được triển khai, quản lý theo công nghệ GIS giúp thuận lợi cho công tác duy tu, sửa chữa, kiểm soát và quản lý mạng lưới.

#### ❖ **Khó khăn**

- So với các đơn vị cùng ngành, số điểm đầu nổi của Công ty nhiều (hiện nay khoảng 129.000.000 điểm đầu nổi) nhưng sản lượng tiêu thụ không cao, do khách hàng trong khu vực quản lý sử dụng nước ít và sử dụng 2 nguồn nước (nước giếng) hoặc không sử dụng nước (hóa đơn = 0 trên 8.000).
- Giá nước do UBND Thành phố quy định chung cho ngành nước và Công ty thực hiện theo hợp đồng dịch vụ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn cho từng m<sup>3</sup> nước nên không có sự linh hoạt trong cơ chế giá bán ra.
- Việc gia tăng các hộ dân sử dụng nước giếng cũng như việc tiết kiệm nước ở các cơ quan, cơ sở kinh doanh dịch vụ (do ảnh hưởng giá nước) cũng là một thách thức lớn đối với Công ty trong việc nâng cao sản lượng qua đồng hồ nước cho những năm sau.

### **8. Vị thế Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

#### **8.1 Vị thế của Công ty trong ngành**

CTCP Cấp nước Tân Hòa hiện đang được giao phục vụ cung cấp nước sạch và các dịch vụ chủ yếu cho nhân dân Quận Tân Bình và Quận Tân Phú nên hiện tại Công ty không có đối thủ cạnh tranh trên địa bàn quản lý.



So với các đơn vị trong ngành nói chung, CTCP Cấp nước Tân Hòa là một trong những Công ty có uy tín và chất lượng cung cấp dịch vụ tốt.

## 8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Nước sạch là mặt hàng thiết yếu của sinh hoạt và sản xuất, khi kinh tế càng phát triển thì nhu cầu sử dụng nước sạch cũng ngày càng tăng. Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm Kinh tế – Du lịch của cả nước, do đó nhu cầu sử dụng nước sạch là rất lớn với tốc độ tăng trưởng cao hàng năm, tạo điều kiện cho ngành cấp nước phát triển mạnh trong thời gian sắp tới.

Theo Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 19/06/2012 về phê duyệt quy hoạch cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, mục tiêu tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch đến năm 2015 đạt 100% đối với khu vực nội thành cũ và 98% đối với khu vực nội thành mới, khu vực ngoại thành và đến năm 2025 đạt 100%; trong đó, dự báo nhu cầu sử dụng nước năm 2015 là 2.750.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm và đến năm 2025 là 3.750.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm. Ngoài ra, một nguồn kinh phí khoảng 68.000 tỷ đồng sẽ dành cho Tp. Hồ Chí Minh thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới cấp nước đến năm 2025. Trong đó, giai đoạn đến năm 2015, Thành phố sẽ đầu tư xây dựng nhà máy nước Thủ Đức III, Tân Hiệp giai đoạn II và mạng lưới đường ống cấp nước khoảng 15.000 tỷ đồng.

Nội dung quy hoạch cấp nước đến năm 2025 tại Tp. Hồ chí Minh cũng đặt ra vấn đề khai thác nguồn nước thô từ các hồ Trị An, Dầu Tiếng, Phước Hòa thay thế cho nguồn nước sông Đồng Nai và sông Sài Gòn (trong trường hợp các con sông này bị ô nhiễm, nhiễm mặn) để cung cấp nước cho thành phố.

Với nội dung quy hoạch cấp nước nói trên, triển vọng phát triển của ngành cấp nước nói chung và của Công ty Cấp nước Tân Hoà nói riêng là hết sức thuận lợi trong thời gian tới.

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1 Thực trạng lao động

Tổng số cán bộ, công nhân viên Công ty tính đến ngày 14/12/2015 là 337 người, trong đó:

STT	Phân loại lao động	Số người	Tỷ trọng (%)
<b>I</b>	<b>Phân theo thời hạn hợp đồng</b>		
1	Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	238	70,62
2	Hợp đồng lao động theo mùa vụ	-	-
3	Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 – 36 tháng	99	29,38



STT	Phân loại lao động	Số người	Tỷ trọng (%)
<b>Tổng cộng</b>		<b>337</b>	<b>100</b>
<b>II</b>	<b>Phân theo giới tính</b>		
1	Lao động nam	284	84,27
2	Lao động nữ	53	15,73
<b>Tổng cộng</b>		<b>337</b>	<b>100</b>
<b>III</b>	<b>Phân theo trình độ</b>		
1	Đại học, cao đẳng	119	35,31
2	Trung học chuyên nghiệp	12	3,56
3	Công nhân kỹ thuật và trình độ khác	178	52,82
4	Lao động phổ thông	28	8,4
<b>Tổng cộng</b>		<b>337</b>	<b>100</b>

Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa

## 9.2 Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

### a. Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc cho người lao động là 8 giờ trong một ngày, mỗi tuần làm việc 5 ngày từ thứ 2 đến thứ 6. Các chế độ nghỉ lễ, Tết được Công ty giải quyết theo đúng quy định Nhà nước.

Người lao động làm việc đủ 12 tháng tại Công ty được nghỉ phép năm theo quy định và được Công ty thanh toán tiền lương nghỉ phép theo chế độ.

### b. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện chính sách trả lương theo chức danh công việc đảm nhiệm cho người lao động. Thu hút và khuyến khích người tài giỏi mang hết khả năng để phục vụ Công ty.

Công ty đưa ra chính sách thưởng định kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

**Mức lương bình quân**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015 (dự kiến)
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	10.620.000	11.670.000	11.700.000

Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa

**c. Chế độ phúc lợi**

Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ, nhân viên; quan tâm đến CB – CNV trong các ngày lễ tết.

**d. Chính sách đào tạo**

Công ty luôn đề cao và coi trọng con người, đó là nhân tố hàng đầu để quyết định mọi thành công trong các hoạt động của đơn vị. Công ty có các chính sách đào tạo tiêu biểu như:

- Việc đào tạo lao động được thực hiện theo kế hoạch. Công ty coi trọng công tác đào tạo và huấn luyện nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và ngoại ngữ.
- Huy động hợp lý nguồn lực để thực hiện kế hoạch đào tạo.
- Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho những người tài giỏi phát huy khả năng của mình để đảm nhiệm những chức vụ, chức danh cao hơn.

**10. Chính sách cổ tức**

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả. HĐQT thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức chi trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của HĐQT và sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội cổ đông.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 18/11/2014, Công ty dự kiến chia cổ tức năm 2015 là 10%. Công ty mới hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 17/12/2014, vì vậy chưa thực hiện chi cổ tức cho cổ đông.

**11. Tình hình tài chính****11.1 Các chỉ tiêu cơ bản**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành của Việt Nam.



▪ **Trích khấu hao tài sản cố định**

Tài sản cố định của công ty được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Thời gian khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

TT	Loại tài sản	Số năm khấu hao
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	Từ 05 đến 25 năm
2	Máy móc, thiết bị	Từ 05 đến 12 năm
3	Phương tiện vận tải	Từ 06 đến 10 năm
4	Thiết bị quản lý	Từ 03 đến 10 năm
5	Phần mềm quản lý	Từ 03 đến 08 năm

▪ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

▪ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế: thuế VAT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế nhà đất và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo luật định.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: đồng	
	31/12/2013	31/12/2014
Thuế GTGT	149.285.641	112.419.616
Thuế TNCN	-	142.835.580
Thuế TNDN	206.461.885	376.519.189
<b>Tổng cộng</b>	<b>355.747.526</b>	<b>631.774.385</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty

▪ **Trích lập các quỹ theo quy định**

Sau khi chuyển đổi thành công ty cổ phần, tỷ lệ trích lập các quỹ hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Số dư các quỹ giai đoạn công ty nhà nước như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
1	Quỹ đầu tư phát triển	4.905.472.057	8.059.268.116



STT	Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
2	Quỹ dự phòng tài chính	-	-
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.657.713.543	4.530.788.000

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

▪ **Tổng nợ phải trả**

Tại thời điểm 31/12/2014, Công ty không có bất kỳ khoản nợ nào.

▪ **Tình hình công nợ hiện nay**

⚡ **Các khoản phải thu**

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải thu	31/12/2013	31/12/2014
<b>I</b>	<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>14.061.484.666</b>	<b>3.141.712.562</b>
1	Phải thu của khách hàng	12.297.005.778	1.795.259.988
2	Trả trước cho người bán	274.163.376	278.400.000
3	Các khoản phải thu khác	1.490.315.512	1.068.052.574
4	Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-
<b>II</b>	<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>14.061.484.666</b>	<b>3.141.712.562</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty

⚡ **Các khoản phải trả**

Đơn vị tính: đồng

T T	Các khoản phải trả	31/12/2013	31/12/2014
<b>I</b>	<b>Phải trả ngắn hạn</b>	<b>22.909.337.048</b>	<b>21.447.514.015</b>
1	Vay và nợ ngắn hạn	-	-
2	Phải trả cho người bán	3.275.267.103	19.000.000
3	Người mua trả tiền trước	156.312.773	103.663.414
4	Thuế và khoản phải nộp Nhà nước	355.747.526	631.774.385
5	Phải trả người lao động	12.607.322.256	14.802.979.822
6	Chi phí phải trả	-	-
7	Phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	-	-



T	Các khoản phải trả	31/12/2013	31/12/2014
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.657.713.543	4.530.788.000
<b>II</b>	<b>Phải trả dài hạn</b>	<b>30.588.920</b>	<b>-</b>
1	Phải trả dài hạn khác	30.588.920	-
2	Vay và nợ dài hạn	-	-
3	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-
4	Doanh thu chưa thực hiện	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>22.939.925.968</b>	<b>21.447.514.015</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty

#### ➡ Đầu tư tài chính

Đơn vị tính: đồng

TT	Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014
<b>I</b>	<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>20.000.000.000</b>	<b>26.000.000.000</b>
	Đầu tư ngắn hạn	20.000.000.000	26.000.000.000
	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>20.000.000.000</b>	<b>26.000.000.000</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty

#### 11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,59	2,83
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,12	2,50
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	36,48	30,37
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	57,44	43,61
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
1	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	5,84	10,12
2	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	Lần	1,50	1,58
<b>IV</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
1	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,04%	5,68%





TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
2	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	11,45%	13,42%
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	7,57%	8,96%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,54%	7,14%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty, DAS tổng hợp

## 12. Tình hình tài sản

Giá trị tài sản cố định hữu hình và tài sản vô hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 như sau:

TT	Khoản mục	Nguyên giá (Đồng)	Giá trị còn lại (Đồng)	GTCL/ Nguyên giá (%)
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>11.234.067.072</b>	<b>5.414.763.642</b>	<b>48,20%</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	612.250.160	323.004.510	52,76%
2	Máy móc thiết bị	3.133.138.306	1.927.337.445	61,51%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	5.908.036.086	2.326.664.477	39,38%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	1.580.642.520	837.757.210	53,00%
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>703.499.000</b>	<b>380.707.678</b>	<b>54,12%</b>
1	Phần mềm máy vi tính	703.499.000	380.707.678	54,12%
<b>Tổng cộng I+II:</b>		<b>11.937.566.072</b>	<b>5.795.471.320</b>	<b>48,55%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty

## 13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

### 13.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014 (triệu đồng)	Năm 2015		Năm 2016	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2014	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2015



Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014 (triệu đồng)	Năm 2015		Năm 2016	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2014	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2015
Vốn điều lệ (*)	50.000	50.000	-	50.000	-
Doanh thu thuần	105.314	107.554	2,13	115.499	7,39
Lợi nhuận sau thuế	5.978	6.689	11,89	7.041	5,26
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	5,67%	6,2%	-	6,09%	-
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	11,96%	13,38%	-	14,08%	-
Cổ tức (**)	-	10%	-	10,5%	-

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2014 của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ Thành lập ngày 18/11/2014

**Ghi chú:**

(\*) Theo quyết định số 3646/QĐ-UBND ngày 26/07/2014, Công ty đã thực hiện bán cổ phần thành công và đã đăng ký doanh nghiệp theo hình thức công ty cổ phần với mức vốn điều lệ là 50 tỷ đồng. Tuy nhiên đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký giao dịch cổ phiếu, Sở Tài chính chưa quyết toán xong báo cáo tài chính giai đoạn chuyển thể của Công ty nên Công ty chưa điều chỉnh một số bút toán trên báo cáo tài chính dẫn đến vốn đầu tư của chủ sở hữu trên BCTC kiểm toán năm 2014 không thể hiện đủ số vốn 50 tỷ đồng. Khi thực hiện đăng ký lưu ký cổ phiếu, Công ty đã thực hiện kiểm toán vốn chủ sở hữu, cụ thể tại Báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu số 1577/2015/BC.KTTC-AASC.DTNN1, ngày 27/11/2015 cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/09/2015 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán đã thể hiện rõ số vốn đầu tư của chủ sở hữu là 50 tỷ đồng. Công ty sẽ điều chỉnh bút toán vốn đầu tư của chủ sở hữu thể hiện đủ 50 tỷ đồng sau khi Sở Tài chính hoàn tất quyết toán cổ phần hóa.

(\*\*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 18/11/2014, Công ty không thực hiện chia trả cổ tức năm 2014 cho cổ đông.

### 13.2 Căn cứ để công ty hoàn thành kế hoạch nêu trên

Để đạt được kế hoạch đã đề ra cho giai đoạn 2015 – 2016, Công ty sẽ triển khai các biện pháp sau:

- **Về sản lượng, doanh thu và giá bán bình quân**
  - Quản lý, vận hành an toàn mạng cấp 3 trên địa bàn Quận Tân Bình và Tân Phú, cung cấp nước sạch theo quy chuẩn kỹ thuật cho nhân dân khu vực.
  - Tiếp tục phối hợp với địa phương thông qua tổ dân phố, khu phố tuyên truyền, vận động người dân hạn chế sử dụng nước giếng ở những khu vực đã phủ kín mạng cấp 3, khuyến khích sử dụng nước máy để đảm bảo sức khỏe cộng đồng, đồng thời giảm tỷ lệ hoá đơn có chỉ số tiêu thụ thấp.



- Tiếp cận triển khai thực hiện đọc số bằng handheld, hạn chế tối đa tình trạng không thể tiếp cận Đồng hồ nước.
- Đảm bảo tính đúng, tính đủ để nâng cao giá bán bình quân, tăng doanh thu.
- Vận động toàn thể CB-CNV tích cực tham gia tốt kế hoạch về sản lượng, ngay từ đầu năm.
- **Về phát triển mạng lưới cấp 3 và gắn Đồng hồ nước**
  - Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, gắn Đồng hồ nước cho khách hàng. Công ty chủ động phối hợp với địa phương lập danh mục dự án cần thực hiện theo thứ tự ưu tiên, các trường hợp phối hợp nâng cấp đường đặc biệt là những khu vực đang phát triển như Phường Sơn Kỳ, Phường Tân Sơn Nhì, Phường Tân Quý, Phường Tây Thạnh (Quận Tân Phú), Phường 13, 14, 15 (Quận Tân Bình) nhằm nâng cao tỷ lệ hộ dân được cấp nước, có tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện hàng quý.
  - Lập tiến độ theo dõi cho từng dự án, tổ chức họp định kỳ để đánh giá rút kinh nghiệm để thực hiện dự án đảm bảo tiến độ và chất lượng.
  - Phối hợp với các Phòng chức năng của Tổng Công ty để được hỗ trợ kịp thời trong công tác thẩm định, phê duyệt hồ sơ.
  - Đẩy nhanh công tác hoàn công, quyết toán, giải ngân kịp thời, tạo điều kiện để các nhà thầu tham gia tiếp vào các dự án khác trong thời gian nhanh nhất.
- **Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng**
  - Tiếp tục rà soát lại các quy định, thủ tục hành chính hiện hành, loại bỏ những thủ tục rườm rà, gây cản trở trong tổ chức thực hiện. Phân công phân nhiệm giữa các thành viên Ban Giám đốc, Phòng – Ban – Đội hợp lý, tránh tình trạng giao việc mâu thuẫn, chồng chéo nhau.
  - Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, xây dựng cơ chế 1 cửa liên thông giữa các Ban – Đội trong việc tiếp xúc, giải quyết khiếu nại khách hàng.
  - Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại bộ máy quản lý, có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ cho CB-CNV để đủ khả năng đáp ứng yêu cầu sản xuất.
  - Thường xuyên theo dõi, đánh giá về việc tổ chức thực hiện của các Phòng – Ban – Đội, có biện pháp chấn chỉnh kịp thời để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.



- Kết hợp với chính quyền địa phương để cùng Công ty giải quyết theo yêu cầu, kiến nghị, nguyện vọng của người dân trong thời gian nhanh nhất.
- **Công tác cải tạo ống mục và chống thất thoát nước:**
  - Hoàn chỉnh bộ hoạ đồ mạng lưới cấp nước, coi các họng ỏ khoá bị khuất lấp, thống kê và nâng cao các đồng hồ nước âm sâu, thay đồng hồ nước hết niên hạn sử dụng, tăng cường công tác kiểm tra đồng hồ nước nhằm hạn chế tình trạng sử dụng nước gian lận, tăng cường dò bể và sửa bể kịp thời.
  - Tiếp tục công tác chống thất thoát nước, kết hợp chặt chẽ với Ban Quản lý Dự án Giám nước không doanh thu của Tổng Công ty triển khai dự án giám thất thoát nước.
  - Tiếp tục công tác điều tra cơ bản lại toàn bộ đồng hồ nước trên hệ thống mạng lưới cấp nước và khách hàng tiêu thụ.
  - Tiếp tục triển khai gắn van khoá 1 chiều và hộp bảo vệ đồng hồ tại các khu vực có hiện tượng gian lận, khu vực có chỉ số tiêu thụ bất thường.
  - Tiếp tục xem xét thay đồng hồ nước cỡ lớn tiêu thụ thất thường bằng đồng hồ nước liên hợp Compound. Tổ chức kiểm tra và chấm chỉ 100% đồng hồ nước trên mạng hiện hữu.
  - Điều tra, đề xuất cải tạo, thay thế các tuyến ống gang, ống AC bị hư mục (*ưu tiên: giải quyết nơi ống mục nhiều, áp lực cao*).

**14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)**

Không có.

**15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa sẽ phát triển hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với các mục tiêu cụ thể:

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, năng lực công tác của CB-CNV, khuyến khích kết hợp vận động, tuyên truyền người dân sử dụng nguồn nước máy, lắp giếng khoan để đảm bảo sức khỏe của cộng đồng và khai thác tối đa sản lượng nước được cung cấp, tăng doanh thu tiền nước.
- Đảm bảo chất lượng nước sạch phục vụ nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ của nhân dân trên địa bàn Quận Tân Bình và Tân Phú.



- Phát triển mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng,, phân đầu nâng tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước của Công ty đạt tỷ lệ 100%.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong công tác quản lý hồ sơ khách hàng, và quản lý mạng lưới cấp nước, quản lý kho hàng, vật tư, quản lý đồng hồ và tài liệu kỹ thuật....
- Triển khai đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước, giải ngân theo kế hoạch vốn được giao.
- Phối hợp với Ban Quản lý dự án Giảm nước không doanh thu của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV triển khai thực hiện dự án giảm thất thoát nước vùng 2.
- Xây dựng lộ trình cho công tác giảm hóa đơn = 0.
- Thực hiện cải tiến công tác quản lý để phù hợp theo mô hình mới – Công ty cổ phần nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

**16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán đăng ký giao dịch**

Không có.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

#### 1.1 Danh sách nhân sự chủ chốt của Công ty

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		
1	Ông Phạm Anh Tài	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Ông Trần Hữu Năm	Thành viên HĐQT, kiêm Giám đốc	Thành viên điều hành
3	Ông Lý Bửu Nghĩa	Thành viên	Thành viên không điều hành
4	Ông Nguyễn Tổng Đăng Khoa	Thành viên	Thành viên không điều hành
5	Ông Trương Khắc Hoàn	Thành viên	Thành viên không điều hành
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		
1	Bà Phạm Thị Vân An	Trưởng Ban kiểm soát	
2	Ông Trần Công Lễ	Thành viên	
3	Bà Trần Thị Mỹ Hạnh	Thành viên	



TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
<b>III</b>	<b>Ban Giám đốc</b>		
1	Ông Trần Hữu Năm	Giám đốc	
2	Ông Lê Văn Sơn	Phó Giám đốc	
3	Ông Trâm Thị Cẩm Vân	Phó Giám đốc	
<b>IV</b>	<b>Phụ trách kế toán</b>		
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Kế toán trưởng	

## 1.2 Tóm tắt lý lịch

### a. Hội đồng quản trị

- Ông **PHẠM ANH TÀI** – Chủ tịch Hội đồng quản trị

– Họ và tên: **PHẠM ANH TÀI**

– Giới tính: Nam

– Số CMND: 022007387      Ngày cấp: 10/12/2008      Nơi cấp: CA.TP.HCM

– Ngày sinh: 17/02/1960

– Nơi sinh: Côn Sơn

– Quốc tịch: Việt Nam

– Dân tộc: Kinh

– Quê quán: Tỉnh Tiền Giang

– Địa chỉ thường trú: 194/11 Đỗ Ngọc Thạnh, Phường 12, Quận 5, TP.HCM

– Số điện thoại liên lạc: (08) 39 557 977

– Trình độ văn hoá: 12/12

– Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Quản Trị kinh doanh	Đại học Kinh tế

– Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 12/1986 đến tháng 09/1989	Xí nghiệp phân phối nước	Tổ trưởng đọc số Gia Định



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 09/1989 đến tháng 11/1992	Xí nghiệp phân phối nước	Tổ trưởng thu tiền Chợ Lớn
Từ tháng 11/1992 đến tháng 10/2002	Chi nhánh Cấp nước Chợ Lớn	Đội trưởng thu tiền
Từ tháng 10/2002 đến tháng 04/2004	Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân	Đội trưởng thu tiền
Từ tháng 08/2004 đến tháng 09/2005	Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân	Phó Giám đốc Kinh doanh
Từ tháng 09/2005 đến tháng 09/2010	Chi nhánh Cấp nước Tân Hòa	Phó Giám đốc Kinh doanh
Từ tháng 10/2010 đến tháng 11/2014	Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa	Chủ tịch HĐQT
T11/2014 đến nay	Công ty Cổ Phần Cấp nước Tân Hòa	Chủ tịch HĐQT

– Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

– Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.

– Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 817.000 cổ phiếu.

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 4.500 cổ phiếu*

*Đại diện vốn nhà nước: 812.500 cổ phiếu*

– Số cổ phần của những người có liên quan: Không có

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

– Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định của Công ty.

– Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

– Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

• **Ông TRẦN HỮU NĂM – Thành viên Hội đồng quản trị**

– Họ và tên: **TRẦN HỮU NĂM**

– Giới tính: Nam

– Số CMND: 022517394 .Ngày cấp: 02/12/2002 Nơi cấp: CA.TPHCM



- Ngày sinh: 02/10/1957
- Nơi sinh: Cần Giuộc – Long An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Long An
- Địa chỉ thường trú: 89/6 Phạm Văn Chí, P.1, Q.6, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: (08) 39 557 988
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân Luật	Luật Kinh Doanh	Đại học Luật TP.HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1975 – 1978	Công ty Cấp nước Thành phố	Công nhân
1978 – 1982	Nghĩa vụ quân sự tại Campuchia	Thượng Sĩ – B Trưởng
1982 – 1983	Phòng Tổ Chức Công ty Cấp nước	Bảo vệ nội bộ
1984 – 1989	Công ty Cấp nước Thành Phố	Nhân viên Ban Kiểm soát
1989 – 1992	Xí nghiệp phân phối nước	Tổ trưởng Đọc số
1992 – 1994	Xí nghiệp phân phối nước	Nhân viên Ban kiểm tra
1994 – 1996	Xí nghiệp phân phối nước	Tổ trưởng kiểm tra – bấm chì
1996 – 1999	Xí nghiệp phân phối nước	Tổ trưởng đọc số





2000 – 2003	Chi nhánh cấp nước Chợ Lớn	Đội trưởng Đội đọc số
2005 – 2006	Chi nhánh cấp nước Chợ Lớn	Trưởng Ban Kế hoạch
2006 – 2007	Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân	Phó Giám đốc
2007 – 2012	Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa	Giám đốc
T11/2014 – đến nay	Công ty CP Cấp nước Tân Hòa	Giám đốc kiêm thành viên HĐQT

– Chức vụ công tác hiện nay: TV HĐQT, kiêm Giám đốc CTCP Cấp nước Tân Hòa

– Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

– Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 914.200 cổ phiếu

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 101.700 cổ phiếu*

*Đại diện sở hữu nhà nước: 812.500 cổ phiếu.*

– Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

– Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty.

– Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

– Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

• **Ông LÝ BỬU NGHĨA – Thành viên Hội đồng quản trị**

– Họ và tên: **LÝ BỬU NGHĨA**

– Giới tính: Nam

– Số CMND: 023054735      Ngày cấp: 13/7/2009      Nơi cấp: Công an TP.HCM

– Ngày sinh: 17/10/1978

– Nơi sinh: TP Hồ Chí Minh

– Quốc tịch: Việt Nam



- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- Địa chỉ thường trú: 81A Nguyễn Văn Săng, P Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú
- Số điện thoại liên lạc: 08.38227412
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Công nghệ thông tin	ĐH KHTN TP HCM
Trung cấp	Lý luận Chính trị - Hành chính	Trường Cán bộ TP HCM

- Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
T1/2002-T1/2005	Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân	Nhân viên tổ Thiết kế gắn mới ĐHN
T12/2004-T10/2005	Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân	Ủy viên BCH Chi đoàn
T1/2005-T10/2005	Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân	Tổ trưởng tổ Thiết kế gắn mới ĐHN
T10/2005-T7/2007	Chi nhánh Cấp nước Tân Hòa	Tổ trưởng tổ Thiết kế gắn mới ĐHN; Bí thư Đoàn Thanh niên
T2/2006-T12/2007	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Ủy viên BCH Đoàn TN
T7/2007-T12/2007	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Chuyên trách Văn phòng Đoàn TN
T12/2007-T8/2008	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Phó Bí thư Chuyên trách Đoàn Thanh niên
T8/2008-T12/2008	Thành Đoàn	Ban Công nhân lao động
T1/2009-T7/2010	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Phó Bí thư Chuyên trách Đoàn TN



Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
T7/2010-T11/2013	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Bí thư Đoàn TN
T1/2011-T9/2013	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Phó Trưởng phòng Kinh doanh – Dịch vụ Khách hàng
T 11/2014 đến nay	Công ty CP Cấp nước Tân Hòa	TV HĐQT
T9/2013-T5/2015	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Chánh Văn phòng Đảng ủy
T5/2015-T8/2015	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Quyền Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy
T8/2015 đến nay	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Ủy viên Ban thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy,
T11/2014 đến nay	CTCP Cấp nước Tân Hòa	TV Hội đồng quản trị

- Chức vụ công tác hiện nay: TV HĐQT CTCP Cấp nước Tân Hòa
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 812.500 cổ phiếu  
*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu*  
*Được ủy quyền: 812.500 cổ phiếu.*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- **Ông NGUYỄN TÔNG ĐĂNG KHOA – Thành viên Hội đồng quản trị**
- Họ và tên: **NGUYỄN TÔNG ĐĂNG KHOA**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 022706513 Ngày cấp: 28/04/2008 Nơi cấp: Công an TPHCM



- Ngày sinh: 24/03/1974
- Nơi sinh: Quận 5, TPHCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Long Hòa , Huyện Cần Đước, Tỉnh Long An
- Địa chỉ thường trú: 273/97 Nguyễn Văn Đậu, P.11, Q.Bình Thạnh
- Số điện thoại liên lạc: 0908 045 378
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Đại học Bách Khoa

- Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
08.1997 đến 10.1999	Công ty Cấp nước	Nhân viên Phòng Kế Hoạch Kỹ Thuật Vật Tư
10.1999 đến 05.2005	Công ty Cấp nước.	Nhân viên Phòng Kỹ Thuật
05.2005 đến 07.2006	Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân – Công ty Cấp nước.	Phó Giám Đốc Kỹ Thuật
07.2006 đến 09.2007	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.	Phó Phòng Kỹ Thuật Công nghệ
09.2007 đến 10.2008	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.	Quyền Trưởng Phòng Kỹ Thuật Công nghệ
10.2008 đến nay	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.	Trưởng Phòng Kỹ Thuật Công nghệ
T11/2014 đến nay	CTCP Cấp nước Tân Hòa	Thành viên HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng Quản trị CTCP Cấp nước Tân Hòa
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 812.500 cổ phiếu

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu



Đại diện sở hữu nhà nước: 812.500 cổ phiếu.

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

• **Ông TRƯƠNG KHẮC HOÀNH – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **TRƯƠNG KHẮC HOÀNH**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 024396582      Ngày cấp: 31/03/2009      Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày sinh: 16/01/1972
- Nơi sinh: Quảng trị
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quảng trị
- Địa chỉ thường trú: 97 Đường số 2, CX Bình Thới, F 8, quận 11, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: (08) 6291 8483
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Tài chính Tiền Tệ Ngân sách	Trường Đại học Tài Chính Kế toán TP.HCM
Thạc sĩ Quản trị	Quản trị kinh doanh	Đại học Lincoln (Hoa Kỳ)

- Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1994 - 1996	Công ty Control Techniques Việt nam	Kiểm soát tài chính
1997 – 2004	Công ty CP Nước & Môi	Phó Tổng Giám đốc



Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
	trường (WACO)	
2005 – 2010	Công ty CP BOO Nước Thủ Đức	Phó Tổng Giám đốc
2010 – 04/2012	Công ty CP BOO Nước Thủ Đức	Tổng Giám đốc
07/2011 – 04/2012	Công ty CP Hạ Tầng Nước Sài Gòn	Phó Tổng Giám đốc
05/2012	Công ty CP Hạ Tầng Nước Sài Gòn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
T11/2014 đến nay	CTCP Cấp nước Tân Hòa	Thành viên HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Cấp nước Tân Hòa
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty CP Hạ tầng nước Sài Gòn
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu  
*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu  
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

#### **b. Ban Giám đốc**

- Ông **TRẦN HỮU NĂM** – Giám đốc

*(Sơ yếu lý lịch đã được trình bày tại mục b phần II.1)*

- Ông **LÊ VĂN SƠN** – Phó Giám đốc

- Họ và tên: **LÊ VĂN SƠN**

- Giới tính: Nam

- Số CMND: 020169190

.Ngày cấp: 26/08/2005

Nơi cấp: CA.TP.HCM



- Ngày sinh: 22/06/1956
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Mỹ Đức – Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 88/3 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, quận 3, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: (08) 39 557 119
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Quản trị Kinh doanh	Đại học Kinh tế
Trung cấp	XD Cấp thoát nước	THXD Hà Tây

- Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1977 – 1982	Trường THXD Số 7	Giáo viên
1982 – 1993	Công ty Cấp nước Thành Phố HCM	Cán bộ kỹ thuật
1993 – 2005	Chi nhánh Cấp nước Chợ Lớn	Trưởng Phòng Kế hoạch
2005 - 2010	Chi nhánh Cấp nước Tân Hòa	Phó Giám đốc
2010 – 2014	Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa	Phó Giám đốc
T11/2014 đến nay	CTCP Cấp nước Tân Hòa	Phó Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 800 cổ phiếu

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 800 cổ phiếu*

*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.



- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

• **Bà TRÂM THỊ CẨM VÂN – Phó Giám đốc**

- Họ và tên: **TRÂM THỊ CẨM VÂN**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 023390404      Ngày cấp: 01/02/2000      Nơi cấp: CA.TP HCM
- Ngày sinh: 10/10/1978
- Nơi sinh: Cần Giờ - Thành phố HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Cần Thạnh - Cần Giờ - Thành phố HCM
- Địa chỉ thường trú: 248/2 Khu phố Hưng Thạnh - thị trấn Cần Thạnh - Huyện Cần Giờ - TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: (08) 39 555 840
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Xây dựng	Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM
Cử nhân	Quản Trị Kinh Doanh	Trường Đại học Kinh tế TP HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/08/2002 – 03/06/2004	Chi nhánh cấp nước Phú Hòa Tân	Nhân viên Phòng Kế hoạch Kỹ thuật
03-06/2004 – 10/08/2004	Chi nhánh cấp nước Phú Hòa Tân	Tổ trưởng tổ thực hiện dự án – Phòng Kế hoạch Kỹ thuật





Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/08/2004 – 30/03/2007	Công ty CP Cấp nước Phú Hòa Tân	Phó Ban Quản lý dự án
30/03/2007 – 01/01/2011	Công ty CP Cấp nước Phú Hòa Tân	Trưởng Ban Quản lý dự án
01/01/2011 – 17/11/2014	Công ty CP Cấp nước Phú Hòa Tân	Trưởng Phòng Kế hoạch Đầu tư
18/11/2014 đến nay	Công ty CP Cấp nước Tân Hòa	Phó Giám đốc

– Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc CTCP Cấp nước Tân Hòa

– Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

– Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu*

*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*

– Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

– Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

– Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.

– Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

### **c. Ban kiểm soát**

#### **• Bà PHẠM THỊ VÂN AN – Trưởng Ban kiểm soát**

– Họ và tên: **PHẠM THỊ VÂN AN**

– Giới tính: Nữ

– Số CMND: 023363657

Ngày cấp: 15/01/2014

Nơi cấp: CA.TP HCM

– Ngày sinh: 29/08/1980

– Nơi sinh: TP.HCM

– Quốc tịch: Việt Nam

– Dân tộc: Kinh

– Quê quán: Quảng Nam



- Địa chỉ thường trú: 189M Tôn Thất Thuyết - phường 3 - quận 4
- Số điện thoại liên lạc: (08) 38 227422
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Tài chính doanh nghiệp – kinh doanh tiền tệ	Đại học Kinh tế TP HCM
Thạc sĩ	Tài chính ngân hàng	Đại học Kinh tế TP HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2003 – 2010	Phòng KTTC – TCTy Cấp nước Sài Gòn	Nhân viên
2010 – 2012	Phòng KTTC – TCTy Cấp nước Sài Gòn	Tổ trưởng tổ Tổng hợp
2012 đến nay	Phòng KTTC – TCTy Cấp nước Sài Gòn	Phó trưởng phòng KTTC
T11/2014 đến nay	CTCP Cấp nước Tân Hòa	Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó trưởng phòng KTTC – TCT Cấp nước Sài Gòn , Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Cấp nước Tân Hòa
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu  
*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu  
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Ông **TRẦN CÔNG LỄ** – Thành viên Ban kiểm soát
- Họ và tên: **TRẦN CÔNG LỄ**
- Giới tính: Nam



- Số CMND: 022170704 Ngày cấp: 09/04/2007 Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày sinh: 16/10/1969
- Nơi sinh: TP.HCM
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Điện Phước, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú: 226/3/10 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: (08) 38 558 563 – 39 557 620
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Luật	Đại học Luật TP HCM

- Quá trình công tác:

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/05/1993	Chi nhánh Cấp nước Chợ Lớn	Công nhân thu tiền
01/01/2000 – 04/10/2005	Chi nhánh cấp nước Phú Hòa Tân	Nhân viên kiểm tra, tổ trưởng tổ kiểm tra, Đội phó Đội kiểm tra
05/10/2005 – 04/10/2011	Chi nhánh Cấp nước Tân Hòa Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa	Trưởng Ban Kiểm tra - Kiểm soát
04/05/2011 – 10/12/2014	Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa	Đội trưởng Đội QLDHN
T11/2014 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	Thành viên Ban kiểm soát
Từ ngày 11/12/2014 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	Trưởng Phòng Kinh doanh

- Chức vụ công tác hiện nay TV Ban kiểm soát kiêm Trưởng Phòng Kinh doanh CTCP Cấp nước Tân Hòa
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ nhiệm Ủy viên Kiểm tra Đảng



– Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 4.000 cổ phiếu

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 4.000 cổ phiếu*

*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*

– Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

– Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo Quy định của Công ty.

– Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

– Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

**• Bà TRẦN THỊ MỸ HẠNH – Thành viên Ban kiểm soát**

– Họ và tên: **TRẦN THỊ MỸ HẠNH**

– Giới tính: Nữ

– Số CMND: 023383948      Ngày cấp: 13/06/2011      Nơi cấp: CA TP.HCM

– Ngày sinh: 20/03/1978

– Nơi sinh: TP.HCM

– Quốc tịch: Việt Nam

– Dân tộc: Kinh

– Quê quán: Bến Tre

– Địa chỉ thường trú: 220 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh

– Số điện thoại liên lạc: 0919603949

– Trình độ văn hoá: 12/12

– Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán Kiểm toán	Đại học Kinh tế TP HCM
Thạc sĩ	Tài chính	Đại học Kinh tế TP HCM

– Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
-------------------	-----------------	---------



2000 - 2007	Quỹ Đầu Tư Phát triển Đô thị TP.HCM	Phó Phòng Đầu tư
2009 – 2011	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.HCM	Giám đốc nghiệp vụ
2011 – 2013	Công ty CP Đầu tư HFIC	Giám đốc tư vấn
02/2013 đến nay	Công ty CP Hạ tầng nước Sài Gòn	Giám đốc QL Danh mục đầu tư
T11/2014 đến nay	Công ty CP Cấp nước Tân Hòa	TV Ban Kiểm Soát

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Cấp nước Tân Hòa
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc QL Danh mục đầu tư - Công ty CP Hạ tầng nước Sài Gòn.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu
  - Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu*
  - Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

#### **d. Kế toán trưởng**

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 022678330      Ngày cấp: 02/06/2011 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Ngày sinh: 24/10/1969
- Nơi sinh: Sài Gòn
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh



- Quê quán: Xã Mỹ Lệ, huyện Cần Đước, tỉnh Long An
- Địa chỉ thường trú: 271E2 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận
- Số điện thoại liên lạc: (08) 39 557 759
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán ngành sản xuất	Trường Đại học tài chính kế toán TP.HCM

- Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1992 – 1996	Nhân viên chi cục Thuế Q.8	Nhân viên Phòng máy tính
1996 – 1999	Công ty XNK Hàng Công nghiệp	Nhân viên kế toán công nợ
1999 – 2003	Công ty TNHH CKTMDV Trung Tín	Kế toán trưởng
2003 – 2004	Xí nghiệp Trang trí Nội thất (Công ty CP Savimex)	Nhân viên Kế toán Tổng hợp
2004 – 2005	Chi nhánh cấp nước Phú Hòa Tân	Nhân viên kế toán
2005 – 2007	Chi nhánh cấp nước Tân Hòa	Nhân viên kế toán tổng hợp
2007 – 2009	Chi nhánh cấp nước Tân Hòa	Phó Ban Kế toán tài chính
2010 - 2010	Chi nhánh cấp nước Tân Hòa	Trưởng Ban Kế toán tài chính
2010 – 2012	Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa thuộc TCT Cấp nước Sài Gòn	Phó Trưởng Phòng KTTC
2012 – 2014	Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa thuộc TCT Cấp nước Sài Gòn	Trưởng Phòng Kế toán Tài chính
T11/2014 đến nay	CTCP Cấp nước Tân Hòa	Kế toán Trưởng

- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng CTCP Cấp nước Tân Hòa
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.



- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.200 cổ phiếu

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 1.200 cổ phiếu*

*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

## **2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty**

Công ty luôn chú trọng việc nâng cao công tác quản trị Công ty, tuân thủ đầy đủ quy định về công bố thông tin và quản trị công ty đại chúng.

Trong năm 2015 và các năm tới, nhằm từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản trị, Công ty sẽ liên tục rà soát, hoàn chỉnh các quy chế, quy định mới làm cơ sở chi phối tất cả các hoạt động thường xuyên của Công ty sau khi cổ phần hóa, cụ thể như sau:

- Điều lệ Công ty;
- Quy chế tài chính; Quy chế quản lý người đại diện tại doanh nghiệp khác;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các quy chế và quy định nội bộ khác.

## **VI. PHỤ LỤC**

**Phụ lục I** : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty

**Phụ lục II** : BCTC kiểm toán năm 2014



TP.Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 02 năm 2016

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA**

**GIÁM ĐỐC**

**TRẦN HỮU NĂM**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**PHẠM ANH TÀI**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**NGUYỄN THỊ THANH TUYÊN**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**PHẠM THỊ VÂN AN**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**

**CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM**